

**CÔNG TY CỔ PHẦN
VIỆT TRUNG QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: *92* /CT-VTQ

Việt Trung, ngày *19* tháng 4 năm 2025

Về việc giải trình lợi nhuận sau
thuế TNDN tại báo cáo
KQHĐKD Quý I năm 2025

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

✓ Căn cứ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Quý I/2025 và tình hình thực tế của Công ty cổ phần Việt Trung Quảng Bình (mã chứng khoán: VTQ)

Công ty xin giải trình nguyên Giải trình lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh biến động hơn 10% và lỗ tại Quý I/2025, cụ thể như sau:

TT	CHỈ TIÊU	ĐTV	Quý I/2025	Quý I/2024	Chênh lệch	% tăng giảm
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(4)-(5)	(7)=(6)/(5)
1	Sản lượng mũ cao su	Tấn	173,135	271,98	-98,85	-36,34
2	Sản lượng gỗ tinh chế	m3	30,17104	219,31	-189,14	-86,24
3	Sản lượng gỗ sơ chế	m3	193,664	381,32	-187,66	-49,21
4	Doanh thu bán hàng và cung cấp DV	Đồng	9.668.358.470	15.705.852.411	-6.037.493.941	-38,44
5	Giá vốn hàng bán	Đồng	10.431.815.660	15.007.996.684	-4.576.181.024	-30,49
6	Lợi nhuận gộp	Đồng	-763.457.190	697.855.727	-1.461.312.917	-209,40
7	Doanh thu hoạt động tài chính	Đồng	1.754.968	524.942	1.230.026	234,32
8	Chi phí tài chính	Đồng	650.271.634	794.616.740	-144.345.106	-18,17
9	Chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp	Đồng	2.740.075.811	3.124.712.861	-384.637.050	-12,31
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	Đồng	-4.152.049.667	-3.220.948.932	-931.100.735	28,91
11	Lợi nhuận khác	Đồng	-4.518.428	154.881.859	-159.400.287	-102,92
12	Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	-4.156.568.095	-3.066.067.073	-1.090.501.022	35,57
13	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	-4.156.568.095	-3.066.067.073	-1.090.501.022	35,57



Nguyên nhân:

Trong Quý I/2025, Công ty đã có những cố gắng để đạt được những kết quả tốt nhất. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu cũng như ảnh hưởng của biến động kinh tế thị trường thế giới cũng như trong nước đã làm ảnh hưởng đến sản lượng sản xuất và tiêu thụ của ngành chế biến cao su và ngành gỗ. Cụ thể về sản lượng: Sản lượng mủ cao su (Chỉ tiêu 1), gỗ tinh chế (Chỉ tiêu 2), gỗ sơ chế (Chỉ tiêu 3) của Quý I/2025 đều giảm so với cùng kỳ năm 2024 lần lượt là 98,85 tấn, 189,14 m³ và 187,66 m³. Do ảnh hưởng về sản lượng nên chỉ tiêu doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ (chỉ tiêu 4) giảm 6.037.493.941 đồng so với cùng kỳ (tương đương 38,44%). Giá vốn giảm 4.576.181.024 đồng tương ứng với 30,49%, dẫn đến lợi nhuận gộp giảm 1.461.312.917 đồng.

Chi phí tài chính: Đầu năm 2025, lãi suất có xu hướng giảm nên công ty tiết kiệm được một phần chi phí tài chính nên chi phí tài chính giảm 144.345.106 đồng tương ứng với 18,17% . Chi phí hoạt động (chỉ tiêu 9) giảm 384.637.050 đồng. Dẫn đến lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (chỉ tiêu 10) giảm 931.100.735 đồng so với cùng kỳ năm 2024. Lợi nhuận khác (chỉ tiêu 11) giảm 159.400.287 đồng. Theo đó lợi nhuận sau thuế (chỉ tiêu 13) giảm 1.090.501.022 đồng.

Trên đây là nội dung giải trình của Công ty để làm rõ vấn đề dẫn đến nguyên nhân lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh biến động hơn 10% và lỗ tại Quý I/2025.

Trân trọng thông báo!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phan Văn Thành